

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Oan Khiên** của **Phong Châu**. Hội chân thành cảm tạ giả. Kính mời.
Trân trọng.



OAN KHIÊN

Cổng Bà Xếp là khu vực nổi tiếng ở ga xe lửa Hoà Hưng. Nổi tiếng vì nơi đây là đất cư ngụ của những tay anh chị thuộc giới giang hồ du đãng, trộm cướp mà dân chúng ngoài vùng ít khi dám bén mảng tới. Cổng Bà Xếp có cả hàng trăm con hẻm quanh co chạy toả ra các đường Trần Văn Đương (1), Lý Chính Thắng (2), Cách Mạng Tháng Tám (3) và chạy giáp tới kinh Nhiêu Lộc. Dân chúng ở trong vùng đa phần thuộc thành phần được quần chúng xếp vào loại “bất hảo” và không biết nó được hình thành từ lúc nào. Nhưng, cho đến ngày mà đám dân trong khu vực “hồ hởi phấn khởi” cầm cờ đỏ sao vàng hô vang các câu khẩu hiệu “mừng ngày giải phóng” “mừng cách mạng thành công” “bác Hồ muôn

năm” thì đời sống của những người được cho là “thuộc thành phần vô sản” vẫn còn tiếp tục “vô sản”.

Đã bảy tám năm sau “ngày giải phóng” dân Công Bà Xếp cứ ngóng cổ chờ trông nhà nước đem tài sản của nhà giàu đến chia cho kẻ nghèo, nhưng họ chẳng nghe nhà nước cách mạng nhắc tới chuyện mà họ đã liên tục rêu rao trong suốt thời kỳ “chống Mỹ cứu nước”. Đời sống của họ lại càng lam lũ cơ cực hơn so với thời gian trước “ngày giải phóng”. Một số anh chị từ các nơi tiếp tục tụ tập về Công Bà Xếp để hành nghề trộm cắp, đâm đá kẻ cả giết người đồ máu...

Vì có sự kiểm soát gắt gao của công an khu vực, công an phường lẫn công an quận và thành phố, nên những thành phần bất hảo hầu hết đã bỏ Công Bà Xếp để đi tìm những nơi khác tiếp tục hành nghề. Đồng thời, có những gia đình không biết gốc gác từ đâu đến cư ngụ, đa số là các gia đình “cách mạng” đến ở tại những ngôi nhà của những người bỏ chạy trước 30 tháng tư 1975 hoặc những người vượt biên sau này. Chuyện cũng hơi lạ đối với dân trong khu vực, vì đa số dân ở đây thuộc thành phần nghèo, thế nhưng đã có hàng chục gia đình bỗng nhiên biến mất, sau mới biết là họ đã vượt biên. Có gia đình biến đi cả nhà, có gia đình biến mất một hai đứa con cho đến khi có thư từ các đảo gửi về thì các gia chủ mới dám thì thầm với những người thân là “con trai tôi đã đến đảo Bi Đông ở Nam Dương hay con gái tôi vừa tới đảo ở Mã Lai...”.

Một trong số những người, được uỷ ban nhân dân quận cấp cho căn nhà của một gia đình vừa vượt biên, là gia đình của ông

Tur Hiếu. Ông Tur Hiếu là cán bộ làm việc ở thành uỷ và vợ ông ta là hiệu trưởng của một trường tiểu học ở quận Ba. Hai ông bà chỉ có một đứa con tám tuổi mắc bệnh tự kỷ từ nhỏ. Cậu quý tử này được sinh sau ngày 30 tháng Tư nên được cả ông bố lẫn bà mẹ “nhất trí” đặt cho cái tên nghe rất hoành: Nguyễn Việt Thắng và được giải thích rằng: “Việt Nam thắng đế quốc Mỹ...”. Vì mắc căn bệnh không chữa được nên cậu bé Thắng rất ít khi nói chuyện với bố lẫn mẹ và vẻ mặt lúc nào cũng “ngơ ngơ ngáo ngáo”, lúc muốn nói thì cứ ú a ú ó với đôi mắt cứ trợn ngược nhìn lên trời, nhưng thỉnh thoảng cũng nói được những câu vô nghĩa mà cả hai ông bà Tur Hiếu không sao hiểu con mình muốn nói gì...

Vì cả hai vợ chồng cùng đi làm nên bé Thắng được đem gửi nhà trẻ đặc biệt của phường, đến chiều mới đón về. Công việc này thường do bà Tur Hiếu đảm nhận. Vào những ngày cuối tuần thì bé Thắng được ở nhà. Riêng ông Tur Hiếu vì có nhiều mối liên hệ làm ăn ngoài công việc chính là uỷ viên thành uỷ của thành phố nên ít khi ông ta có mặt ở nhà, nếu không do công việc làm ăn thì cũng thường hẹn hò để nhậu nhẹt, hát karaoke hay ghé vào những địa điểm ăn chơi do các đàn em thay nhau chiêu đãi.

Một buổi sáng chủ nhật ông Tur Hiếu được đàn em đưa xe con đến đón đi “giao lưu”. Bà Tur Hiếu như mọi lần, không quan tâm đến việc ông ta đi đâu, đi với ai và làm gì vì lắm khi, lúc ông Tur Hiếu trở về vào ban khuya có mang về cho bà những món quà do “đối tác” gửi tặng, có lúc là một phong bì năm triệu, mười triệu, có khi là một lượng vàng, khi thì những thức ăn đắt giá hoặc

những lọ sâm Đại Hàn và nhiều thứ linh tinh khác như vải xấp vải may áo hoặc một chiếc giỏ xách tay kiểu mới...

Vào khoảng 10 giờ sáng, trước khi rời khỏi nhà để ghé chợ chòm hôm cách nhà chừng vài trăm mét, bà Tư Hiếu dắt bé Thắng đến đứng ngay bên trong cửa sổ có song sắt để cậu ta có thể nhìn ra ngoài con hẻm. Thường bà chỉ đi chợ trong vòng ba mươi phút là trở về với con. Chờ cho bà Tư Hiếu đi khuất ở góc quẹo vào một con hẻm khác, một thiếu niên chừng mười hai mười ba tuổi vội bước tới trước nhà và nhìn vào cửa sổ nơi có bé Thắng tay vin vào song cửa và mắt chăm chăm nhìn ra ngoài. Người thiếu niên nhìn bé Thắng cười và trên mặt cậu bé có vẻ tươi hẳn lên và hình như cũng đang cười với người thiếu niên nọ. Chỉ chờ có thế, người thiếu niên nói với bé Thắng “hát nhé” và cất giọng cho cậu bé vừa đủ nghe “như có Bác Hồ trong nhà thương Chợ Quán...”. Cậu bé ngơ ngẩn nhìn người thiếu niên và miệng hơi mấp máy cho đến lúc cậu thiếu niên hát tiếp “như có bác Hồ trong nhà thương Chợ Quán...” thì bỗng dừng bé Thắng hát theo “như có bác Hồ trong nhà thương Chợ Quán...”. Cậu thiếu niên lại hát “như có bác Hồ...” thì bé Thắng cũng mở miệng hát theo “như có bác Hồ...”. Lúc này, người thiếu niên đưa mắt nhìn hai đầu con hẻm thấy không có ai, bèn rời khỏi nhà ông Tư Hiếu và chỉ trong chốc lát cậu ta đã biến vào bên trong các con hẻm sâu ngoằn ngoèo.

Khi bà Tư Hiếu vừa xách giỏ thức ăn bước vào sân thì vẫn thấy bé Thắng đứng nơi cửa sổ bên sau các song sắt. Vừa chợt thấy mẹ cậu bé cất tiếng “như có bác Hồ trong nhà thương Chợ

Quán...”. Bà Tư Hiếu không tin vào mắt và tai của mình, bà vội mở khoá cửa bước nhanh vào bên trong rồi liệng giỏ đồ ăn xuống sàn chạy đến ôm bé Thắng. Bà mở đôi mắt to nhìn đứa con và nói “ai bảo con hát như thế?”. Vừa dứt câu thì bé Thắng lại hát “như có bác Hồ trong nhà thương Chợ Quán...”. Chưa hát hết câu thì bà Tư Hiếu bèn lấy tay bịt miệng cậu bé và kéo cậu ta ra phía sau nhà, đồng thời vội khóa cửa chính ra vào lẫn chốt hai cánh cửa sổ lại. Tâm thần bà bắt đầu hỗn loạn, bà không biết chuyện gì đã xảy ra với con của mình. Liên tục các câu hỏi hiện ra trong đầu bà “Con mình đã biết nói? Tại sao nó không nói mà chỉ hát?...”. Bà bắt được cảm giác rằng “nếu bà lên tiếng thì thằng bé sẽ hát...” nên bà giữ im lặng một hồi lâu và ôm nó vào lòng. Bà hoang mang tột độ và để thử lại điều vừa suy nghĩ, bà liền nói với nó: “con đừng hát như thế nữa nhé...” thì ngay lập tức thằng bé cất tiếng “như có bác Hồ trong nhà thương Chợ Quán”, khiến bà một lần nữa vội bịt miệng nó lại. Trán của bà đã lấm tẩm những giọt mồ hôi và trong lòng bà thấy lo sợ. Bà bước ra phía trước nhìn mớ thức ăn vừa mua ở chợ văng tung tóe khắp nơi, bà vội nhặt một chiếc bánh rồi trở vào đưa cho thằng bé ăn. Xong bà đứng lên lấy một viên thuốc ngủ nơi chiếc kệ gỗ và lấy nước đưa cho thằng bé uống...

Tối hôm đó bà Tư Hiếu kể cho chồng nghe chuyện xảy ra vào buổi sáng. Ông Tư Hiếu hoang mang và cũng không sao hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra với con ông. Hai ông bà bàn tính sẽ giữ bé Thắng trong phòng ngủ chứ không cho ra phía trước nhà vì sợ bé hát và thiên hạ qua lại sẽ nghe thấy. Sáng thứ Hai, bà đánh thức

bé Thắng dậy và không nói với nó một lời nào và như thường lệ, sau khi cho cậu bé ăn, bà chở nó đến trường giao cho cô giáo phụ trách nhưng trong lòng bà vẫn phập phồng lo sợ. Đến chiều, khi bà trở lại đón con thì thấy một số các cô giáo đang im lặng đứng quanh bé Thắng ở văn phòng trường. Bà Tư Hiếu đoán được chuyện gì đã xảy ra và đúng như thế, sau khi các cô kể chuyện bé Thắng hát “như có bác Hồ...”. Bà Tư Hiếu phân bua với các cô giáo và không quên kể lại câu chuyện đã xảy ra vào sáng hôm qua tại nhà của bà.

Chuyện bé Thắng, con ông Tư Hiếu hát “như có bác Hồ...” chỉ vài ngày sau là người trong khu vực đều biết rồi đến tai công an khu vực, hơn nữa là nơi ông làm việc – thành uỷ - một số cán bộ cũng truyền miệng cho nhau nghe về chuyện bé Thắng. Công an khu vực mời ông lên để hỏi nguyên nhân thì ông Tư Hiếu cũng chỉ biết trả lời đúng như chuyện đã xảy ra chứ không biết nguyên nhân tại sao. Bà Tư Hiếu cũng rất khổ công giải thích với các cô thầy giáo trong trường, đồng thời cho bé Thắng nghỉ học, không tới nhà trẻ nữa. Bé Thắng được cho đi khám hai ba bác sĩ để chẩn bệnh nhưng ngoài bệnh tự kỷ, không bác sĩ nào tìm ra được bệnh gì khác. Từ đó, bé Thắng không được đưa ra đứng bên trong của sổ và bà Tư Hiếu đã nhờ một người cháu ở tận vùng “đất thép thành đồng Củ Chi” xuống để canh giữ bé.

Bảng đi cả tháng không ai còn nghe tiếng bé Thắng hát “như có bác Hồ trong nhà thương Chợ Quán” nữa. Tưởng mọi việc êm xuôi, nên ông bà Tư Hiếu vui vẻ trở lại và việc này cũng được báo

cáo cho công an khu vực biết, đồng thời cả hai ông bà cũng vui mừng “báo công” cho cơ sở nơi họ làm việc.

Một buổi tối, cả khu vực Công Bà Xếp bị cúp điện và hầu như mọi nhà đều mở toang cửa để kiểm tí không khí mát mẻ. Nhà ông bà Tư Hiếu cũng không ngoại lệ. Cả ông bà và cô cháu cùng bé Thắng kéo nhau ra ngồi ở chiếc đi văng gần cửa sổ nhìn ra ngoài. Khoảng 9 giờ, không biết từ đâu xuất hiện một đám trẻ con chừng bảy tám đứa kéo tới trước nhà ông bà Tư Hiếu. Chúng dừng lại và cất tiếng “như có bác Hồ trong nhà thương Chợ Quán...”. Dứt câu, cả bọn trẻ ủa chạy vào bên trong hẻm sâu tối om. Bên trong cửa sổ, bé Thắng cũng cất tiếng “như có bác Hồ trong nhà thương Chợ Quán...”.

Phong Châu

Ghi chú: (1) Tên cũ: Nguyễn Thông, (2) Tên cũ: Yên Đỗ, (3) Tên cũ: Lê Văn Duyệt